

Bản án số: 72/2022/HNGĐ – ST.

Ngày: 12/7/2022

V/v : Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T - TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thị Long

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Loan

Bà Nguyễn Thị Hạnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 299/2022/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2022/QĐXX-ST ngày 01 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Dương Thị H - SN 1990 “Vắng mặt”

2. Bị đơn: Anh Đặng Bá S - SN 1988 “ Vắng mặt”

Cùng địa chỉ : Phố 7, phường Thiệu D, thành phố T ,tỉnh Thanh Hóa.

(Chị H, anh S có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Dương Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Đặng Bá S kết hôn với nhau năm 2011 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Thiệu D, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc với nhau tại phố 7, phường Thiệu D, TP Thanh Hóa đến đầu năm 2016 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt. Do mâu thuẫn căng thẳng nên anh chị đã sống ly

thân nhau từ đầu năm 2021 cho đến nay. Mâu thuẫn của anh chị đã được gia đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh S.

Về con: Anh chị có 02 con chung: Cháu Đặng Bá Duy H, sinh ngày 15/3/2012 và cháu Đặng Lâm Bảo A, sinh ngày 30/7/2015. Tại đơn khởi kiện, chị đề nghị giao cả hai cháu cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án chị thay đổi nội dung khởi kiện đề nghị giao cháu Duy H cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Bảo A cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, công nợ: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai anh Đặng Bá S trình bày:

Về hôn nhân: Thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn anh đồng ý như chị H trình bày. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không có điểm chung. Do mâu thuẫn nên chị H đã bỏ nhà đi và vợ chồng sống ly thân với nhau từ giữa năm 2020 cho đến nay. Nay chị H có đơn xin ly hôn, anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đồng ý ly hôn với chị H đề nghị Tòa án giải quyết.

Về con: Anh chị có hai con chung như chị H trình bày là đúng. Ly hôn anh đề nghị giao hai cháu Duy H, Bảo A cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, nếu chị H không nuôi cả hai cháu thì đề nghị giao hai cháu cho anh trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản, công nợ: Anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn trình bày nguyện vọng của cháu Đặng Bá Duy H: Cháu có nguyện vọng ở với bố vì ở với bố sẽ thuận tiện cho cháu trong sinh hoạt.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh S để tham gia phiên hòa giải nhưng anh S đều vắng mặt có lý do.

Tại phiên tòa hôm nay chị H, anh S đã nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử, nhưng đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên quan điểm như đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và việc chấp hành của nguyên đơn, kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho Chị H, anh S để tham gia phiên tòa nhưng các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh S là đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đại diện VKS đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] **Về tố tụng:** Đây là vụ án ly hôn, bị đơn cư trú tại thành phố T. Do vậy Tòa án thành phố T thụ lý, giải quyết là đúng quy định theo khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ chị H, anh S để tham gia phiên tòa nhưng chị H, anh S có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của BLTTDS giải quyết vắng mặt chị H, anh S là đúng quy định.

[2] **Về hôn nhân:** Chị Dương Thị H và anh Đặng Bá S kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án chị H, anh S khai vợ chồng chung sống có xảy ra mâu thuẫn và đã sống ly thân nhau, chị H đã chuyển ra ngoài sống từ cuối năm 2020 đến nay. Kết quả thu thập chứng cứ tại địa pH thể hiện: quá trình anh chị chung sống đã có mâu thuẫn. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đều thống nhất ly hôn. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Dương Thị H, xử cho chị H và anh S được ly hôn là hoàn toàn phù hợp.

[3] **Về con:** Anh chị có 2 con chung là Cháu Đặng Bá Duy H, sinh ngày 15/3/2012 và cháu Đặng Lâm Bảo A, sinh ngày 30/7/2015. Chị H đề nghị giao cháu Duy H cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Bảo A cho chị trực tiếp nuôi dưỡng; anh S đề nghị giao hai cháu Duy H, Bảo A cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, nếu chị H không nuôi cả hai cháu thì đề nghị giao hai cháu cho anh trực tiếp nuôi dưỡng. Xét yêu cầu của chị H, anh S: Chị H và anh S đều có công việc và thu nhập ổn định. Cháu Bảo A là con gái, lại đang còn nhỏ rất cần bàn tay chăm sóc của người mẹ, còn cháu Duy H lớn hơn và có nguyện vọng sống với bố để thuận tiện cho việc sinh hoạt. Do đó giao cháu Bảo A cho chị H chăm sóc nuôi dưỡng, giao cháu Duy H cho anh S chăm sóc nuôi dưỡng và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung là hoàn toàn là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] **Về tài sản, công nợ:** Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] **Về án phí:** Chị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật tại khoản 4 Điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/QH14.

Vì các lẽ trên

## QUYẾT ĐỊNH

**Căn cứ vào:** Khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 273 BLTTDS. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

**Về hôn nhân:** Xử cho chị Dương Thị H được ly hôn với Đặng Bá S.

**Về con:** Công nhận cháu Đặng Bá Duy H, sinh ngày 15/3/2012 và cháu Đặng Lâm Bảo A, sinh ngày 30/7/2015 là con chung của chị H và anh S. Giao cháu Đặng Bá Duy H cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Đặng Lâm Bảo A cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H, anh S có quyền đi lại thăm nom con chung, không được ai cản trở.

**Về tài sản, công nợ chung:** Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Án phí:** Chị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001918 ngày 19/5/2022 tại chi cục Thi hành án dân sự Thành phố T (chị H đã nộp đủ án phí).

Chị H, anh S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

**Nơi nhận**

- Các đương sự;
- VKSND TPT;
- THA- TPT;
- UBND phường Thiệu D, TPT;
- Lưu hồ sơ .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Thị Long**